

Số: 175/BC-UBND

An Giang, ngày 24 tháng 02 năm 2025

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính tháng 02 năm 2025

Thực hiện Công điện số 644/CD-TTg ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC), kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp; Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang báo cáo Văn phòng Chính phủ về tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính tháng 02 năm 2025 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về cải cách việc quy định TTHC

1.1. Kết quả đánh giá tác động và thẩm định TTHC trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) có quy định TTHC

(Trong kỳ tỉnh An Giang không phát sinh dự thảo văn bản QPPL có quy định TTHC)

1.2. Kết quả cắt giảm, đơn giản hóa quy định, TTHC

a) Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ:

(Trong kỳ tỉnh An Giang không phát sinh dự thảo văn bản QPPL có quy định TTHC chứa quy định kinh doanh)

b) Kết quả rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ:

Ngày 26/8/2024, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Công văn số 1160/UBND-TH chỉ đạo các đơn vị thực hiện nhiệm vụ công bố, rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ để đảm bảo theo tiến độ kế hoạch đề ra.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 1842/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2024 và Quyết định số 1888/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2024 về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà

nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, số lượng 122 thủ tục hành chính nội bộ. Hiện đang chỉ đạo các Sở, ban, ngành khẩn trương rà soát đề xuất phương án cắt giảm đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ theo chỉ tiêu và tiến độ kế hoạch đề ra.

Ngày 10/01/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh có Công văn số 42/UBND-TH tiếp tục đơn đốc xây dựng, trình công bố thủ tục hành chính nội bộ, hiện đã ban hành 13 quyết định công bố bổ sung hơn 206 TTHC nội bộ và đang tiếp tục trình bổ sung thêm.

c) Kết quả thực thi phương án phân cấp trong giải quyết TTHC theo Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ:

Thực hiện khi Bộ, ngành Trung ương tiến hành phân cấp cho địa phương thực hiện.

d) Kết quả thực thi 19 Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư:

Đã giao cho các sở, ban ngành kiến nghị trực tiếp Bộ, ngành liên quan.

1.3. Tổng số TTHC được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ

(Trong kỳ tỉnh An Giang không ban hành quy định TTHC)

2. Về cải cách việc thực hiện TTHC

Ban hành Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 24/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai Quyết định số 1588/QĐ-TTg ngày 17/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao chất lượng về cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến đến năm 2025, định hướng đến năm 2030".

Theo hướng dẫn, nội dung này (từ mục 2.1 đến mục 2.4) do Văn phòng Chính phủ thống kê, tổng hợp từ Cổng Dịch vụ công quốc gia.

2.5. Kết quả hợp nhất, kết nối các hệ thống thông tin phục vụ giải quyết TTHC

- Đã hoàn thành hợp nhất Cổng DVC và Hệ thống Một cửa điện tử thành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh.

- Đã kết nối chính thức giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh với CSDL quốc gia về dân cư.

- Kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh với các hệ thống thông tin, CSDL khác: ((1) Kết nối liên thông 02 nhóm dịch vụ công giữa hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh với hệ thống phần mềm dịch vụ công liên thông; (2) Kết nối chính thức với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư Bộ Công an; (3) Phần mềm chuyên ngành Bộ Tư pháp (phần mềm cấp phiếu lý lịch Tư pháp,

Hệ thống thông tin đăng ký, quản lý Hộ tịch: Đăng ký khai sinh, Đăng ký khai tử, Đăng ký kết hôn); (4) Hệ thống cấp phiếu lý lịch Tư pháp của Bộ Tư pháp; (5) Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử; (6) Phần mềm chuyên ngành Bộ Tài chính (cấp mã số cho đơn vị có quan hệ ngân sách, Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá); (7) Phần mềm chuyên ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam (khai thác cơ sở dữ liệu hộ gia đình tham gia BHXH); (8) Phần mềm chuyên ngành Bộ Xây dựng (Hệ thống dịch vụ công thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua); (9) Phần mềm chuyên ngành Bộ Tài nguyên và Môi trường (Phần mềm VBDLIS); (10) Hệ thống hỗ trợ thanh toán dịch vụ công trực tuyến toàn quốc (PayGov); (11) Kết nối Hệ thống Đăng ký, giải quyết chính sách trợ giúp xã hội (BLĐTĐ&XH) với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh An Giang; (12) Hệ thống Giám sát Cổng thông tin điện tử, Cổng dịch vụ công quốc gia của Trung tâm giám sát quốc gia về Chính phủ số (EMC - Cục Chuyển đổi số quốc gia); (13) Hệ thống thông tin quản lý danh mục điện tử dùng chung của các cơ quan nhà nước phục vụ phát triển Chính phủ điện tử Việt Nam (Bộ Thông tin và Truyền thông (NDXP)); (14) Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia (NEAC), xác thực chứng thư số doanh nghiệp cung cấp; (15) Hệ thống VNPost (Bưu điện)).

3. Công bố, công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác các TTHC, quy trình nội bộ, quy trình điện tử trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC

Trong kỳ báo cáo tình ban hành 04 Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính với 23 TTHC, trong đó: Ban hành mới 07 TTHC; sửa đổi, bổ sung 16 TTHC.

Trong tháng 02 tình ban hành 04 Quyết định công bố quy trình nội bộ trong thực hiện thủ tục hành chính đối với 80 TTHC. Trên cơ sở ban hành quy trình nội bộ giao Sở, ban, ngành tỉnh xây dựng quy trình điện tử trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC để thực hiện.

4. Kết quả rà soát, tái cấu trúc quy trình TTHC cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh

Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục thực hiện theo Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp và Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 20/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính tại các bộ, ngành, địa phương phục vụ người dân, doanh nghiệp. Sở, ban, ngành tỉnh đang thực hiện rà soát tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh.

Ngày 01/11/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 1688/QĐ-UBND về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính cung cấp dịch

vụ công trực tuyến toàn trình, một phần trong tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử trên địa bàn tỉnh An Giang, cụ thể:

- Danh mục thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử cấp tỉnh (Toàn trình: 1129 TTHC; Một phần: 304 TTHC).

- Danh mục thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử cấp huyện (Toàn trình: 188 TTHC; Một phần: 100 TTHC).

- Danh mục thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử cấp xã (Toàn trình: 88 TTHC; Một phần: 66 TTHC).

- Danh mục thủ tục hành chính cung cấp thông tin (80 TTHC).

- Danh mục thủ tục hành chính thực hiện mức thu theo Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 19/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang (Toàn trình: 83 TTHC; Một phần: 114 TTHC).

5. Đẩy mạnh chất lượng số hóa hồ sơ kết quả giải quyết TTHC trên môi trường điện tử

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành chỉ đạo các cơ quan đơn vị thực hiện nghiêm túc việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo các Quyết định:

- Quyết định số 2594/QĐ-UBND ngày 25/10/2022 về ban hành danh mục thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ phải số hóa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh; Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã và các đơn vị giải quyết TTHC.

- Quyết định số 2552/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 về ban hành danh mục thủ tục hành chính bắt buộc trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử cho tổ chức, cá nhân.

Ngày 15/10/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Công văn số 1430/UBND-TH về việc tiếp tục thúc đẩy cải cách TTHC, nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC phục vụ người dân, doanh nghiệp, trong đó chỉ đạo các Sở, ban, ngành tỉnh (triển khai chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 727/TTg-KSTT ngày 01/10/2024) và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đẩy nhanh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, gắn việc số hóa với thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tiếp

nhận, giải quyết TTHC; đẩy mạnh tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa giữa các bộ, ngành, địa phương thông qua kết nối, chia sẻ dữ liệu.

Tiếp tục đôn đốc các Sở, ban, ngành tỉnh khẩn trương thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát danh mục TTHC có thành phần hồ sơ phải số hóa theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 01/2023/TT-VPCP (Công văn số 5816/VPUBND-TH ngày 01/11/2024 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh) và rà soát, cập nhật kết quả điện tử hồ sơ TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh phục vụ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đảm bảo theo chỉ tiêu được giao tại Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ phải **đạt tối thiểu 50%** (Công văn số 6162/VPUBND-TH ngày 18/11/2024 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh).

Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị theo dõi, chỉ đạo việc số hóa hồ sơ thủ tục hành chính khi tiếp nhận, ký số kết quả giải quyết TTHC. Kết quả số hóa tháng 02:

- Số hoá hồ sơ TTHC khi tiếp nhận
- + Số hồ sơ tiếp nhận: 61.930
- + Số hồ sơ chưa số hóa thành phần hồ sơ: 2.754
- + Số hồ sơ có số hóa thành phần hồ sơ: 59.176 (trong đó số hồ sơ số hóa đầy đủ thành phần hồ sơ: 58.698)
- + Tỷ lệ số hóa đầy đủ thành phần hồ sơ khi tiếp nhận: 94,78%
- Số hóa kết quả giải quyết TTHC:
- + Số hồ sơ đã giải quyết: 62.207
- + Số hồ sơ chưa số hóa kết quả TTHC: 7.640
- + Số hồ sơ có số hóa kết quả: 54.567
- + Tỷ lệ số hóa kết quả hồ sơ: 87,72%

6. Kết quả tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị

Tình hình tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) về quy định và hành vi hành chính trong tháng 02: Tổng số PAKN đã tiếp nhận: 41; số PAKN đã xử lý: 09; số PAKN đang xử lý: 15; số PAKN từ chối tiếp nhận: 12 (PAKN không liên quan nội dung TTHC); số PAKN yêu cầu bổ sung: 05.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi

- Hiện nay, công tác cải cách hành chính nói chung và kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính nói riêng được sự quan tâm chỉ đạo từ

Trung ương, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh nên đã tạo ra bước chuyển biến tích cực trong nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và người dân góp phần nâng cao nhận thức và chuyên môn trong thực thi công vụ. Nhờ vậy, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến có sự cải thiện đáng kể so với giai đoạn trước, thể hiện sự chuyển biến tích cực trong việc ứng dụng công nghệ thông tin vào giải quyết TTHC.

- Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh được triển khai và ứng dụng hiệu quả, tạo kênh tương tác thông suốt giữa cơ quan hành chính và người dân, doanh nghiệp. Việc tiếp nhận và giải quyết TTHC được thực hiện đúng quy trình, đảm bảo tính chính xác và kịp thời. Nhờ vậy, mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với các cơ quan hành chính được nâng lên rõ rệt.

- Công tác cải cách thủ tục hành chính được quan tâm, đẩy mạnh thực hiện, góp phần tinh gọn thủ tục, ưu tiên xem xét giải quyết trước hạn (rút ngắn thời gian) giải quyết TTHC. Các thủ tục hành chính được công khai đầy đủ theo quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp dễ dàng tra cứu, thực hiện.

- Việc giải quyết TTHC sử dụng dịch vụ chuyển phát bưu điện, bưu chính công ích được triển khai, giúp tiết kiệm thời gian và chi phí cho người dân, doanh nghiệp. Đội ngũ cán bộ tham gia thực hiện kiểm soát TTHC được tập huấn, nâng cao năng lực chuyên môn, góp phần nâng cao chất lượng giải quyết TTHC.

- Những kết quả đạt được trong công tác kiểm soát TTHC là minh chứng cho sự nỗ lực của các cơ quan hành chính trong việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

2. Hạn chế

- Một số lĩnh vực thực hiện tiếp nhận, xử lý trên Cổng dịch vụ công của Bộ, ngành trung ương nhưng chưa đồng bộ đầy đủ với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh nên công tác báo cáo, chỉ đạo điều hành của tỉnh gặp nhiều khó khăn.

- Tỷ lệ hồ sơ Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh cơ bản đáp ứng theo tỷ lệ được giao, tuy nhiên đa phần người dân An Giang chủ yếu làm nông nghiệp. Do đó về nhận thức, điều kiện tiếp cận các thông tin tuyên truyền của chính quyền địa phương còn hạn chế nên vẫn còn thói quen thích đến nộp hồ sơ trực tiếp hơn là nộp trực tuyến. Từ đó, gây áp lực rất lớn cho cán bộ, công chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa (phải làm thay người dân để đơn vị đạt tỷ lệ được cấp trên giao).

- Việc số hóa hồ sơ đầu vào tại Bộ phận một cửa các cấp vẫn còn thấp so với hồ sơ tiếp nhận, một phần do các đơn vị chưa quan tâm đầu tư, bố trí trang thiết bị phục vụ công tác số hoá.

- Đội ngũ cán bộ tham gia thực hiện kiểm soát TTHC phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ và thay đổi thường xuyên nên việc cập nhật đôi khi còn chậm trễ.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THÁNG TIẾP THEO

Tiếp tục đôn đốc, nhắc nhở các đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi Nghị định 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/04/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Theo dõi, đôn đốc bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 24/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/04/2022, Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục nhóm dịch vụ công trực tuyến liên thông ưu tiên tái cấu trúc quy trình, tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia năm 2024; các nội dung theo Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân và doanh nghiệp và Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 20/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính tại các bộ, ngành, địa phương phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Tiếp tục rà soát đánh giá và tái cấu trúc toàn bộ quy trình nghiệp vụ các dịch vụ công trực tuyến đã cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo hướng thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, bảo đảm nguyên tắc lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm; tiếp tục rà soát cắt giảm ít nhất 20% các thông tin phải khai báo khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

Rà soát, nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo đúng Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Thông tư 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ về Quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong

số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và Quyết định số 468/QĐ-TTg và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP.

Xây dựng, ban hành kế hoạch năm 2025 về tổ chức hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh An Giang.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Văn phòng Chính phủ

Đến ngày 01/3/2025 các Nghị quyết về sáp nhập, tổ chức lại các đơn vị theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương có hiệu lực thi hành bên cạnh đó sẽ có một vài khó khăn trong việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả trong thực hiện thủ tục hành chính của các đơn vị và khó khăn trong việc giao cho đơn vị tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố, công khai danh mục thủ tục hành chính sẽ làm ảnh hưởng đến việc đánh giá, tính điểm cải cách thủ tục hành chính của tỉnh sau này theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 24/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ nói riêng cũng như ảnh hưởng đến công tác cải cách hành chính của tỉnh nói chung. Kiến nghị Văn phòng Chính phủ sớm có hướng dẫn cụ thể về nội dung này để không gây ảnh hưởng đến việc thực hiện thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp và cũng như làm ảnh hưởng đến điểm số cải cách thủ tục hành chính của tỉnh.

Trên đây là báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính tháng 02 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Văn Phòng Chính phủ;
- Đồng chí Phùng Đức Tiến, **Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- VP. UBND tỉnh: LĐVP, các phòng, ban, trung tâm;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH

Hồ Văn Mừng